

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TCN22B Năm học: 23-24
Mã MH/MĐ: MH03180 Học kỳ: 01
Tên MH/MĐ: Ngoại và sản khoa
Số TC: 3

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256201201478	Châu Chí Bình	05/10/2007				9.5	9.0	7.0	8.0		6.0		6.9
2	2256201201480	Nguyễn Tấn Đạt	18/07/1996				9.5	7.5	8.0	8.0		8.5		8.3
3	2256201201481	Trần Thành Đạt	05/07/2005				7	6.5	6.0	7.5		4.0		5.1
4	2256201201483	Lương Anh Kiệt	09/09/2007				8.5	7.0	8.0	7.5		6.5		7.0
5	2256201201484	Trần Trịnh Quốc Kỳ	02/07/2007				9.5	8.0	9.0	8.0		5.5		6.7
6	2256201201485	Nguyễn Thành Lợi	05/07/2001				8	9.0	9.0	8.0		8.5		8.5
7	2256201201486	Trần Yến Nhi	20/09/2004				9.5	9.0	8.0	9.0		8.0		8.3
8	2256201201490	Lê Anh Thư	31/01/2007				7.5	7.0	6.0	6.5		5.5		6.0
9	2256201201492	Trần Minh Trí	12/04/2007				7	6.5	8.0	7.0		5.5		6.2
10	2256201201494	Lê Thị Đông	20/08/1992				8.5	7.0	6.5	7.0		0.0		2.8
11	2256201201495	Võ Hải Khoa	09/09/2007				6.5	5.0	7.0	6.0		5.0		5.4
12	2256201201496	Cao Chánh Thông	21/08/2007				8	6.5	6.0	7.5		5.0		5.7
13	2256201201497	Nguyễn Chấn Hưng	04/09/1998											M
14	2256201201498	Nguyễn Văn Sang	22/05/2007				9.5	7.5	9.0	8.0		6.0		6.9

Châu Đốc, ngày 8 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thị Thanh Thúy